

Số: 1648/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học chính quy
học kì 1 năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định thu chi nội bộ trong Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-ĐHTM-CTSV ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về việc ban hành "Quy định về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên chính quy trình độ đại học Trường Đại học Thương mại";

Căn cứ kết luận cuộc họp của thường trực Hội đồng xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập Trường Đại học Thương mại ngày 27 tháng 8 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm 50% học phí học kì I năm học 2025-2026 cho 111 sinh viên đại học chính quy khóa 58, 59, 60.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Công tác Sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Quản lý Đào tạo, Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy; các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT, P.CTSV



PGS, TS Nguyễn Đức Nhuận

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo quyết định số 1648 /QĐ-ĐHTM ngày 28 tháng 8 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K58A3	22D100310	Võ Huyền Trang	Con thương binh	
2	K58A6	22D100151	Phạm Thị Ngọc Hương	Con thương binh	
3	K58A6	22D100290	Cù Thị Ý Thu	Con thương binh	
4	K58C1	22D120078	Ngô Thị Hòa	Con thương binh	
5	K58C2	22D120028	Nguyễn Thị Thanh Bình	Con liệt sĩ	
6	K58C4	22D120191	Nguyễn Hoài Thu	Con người nhiễm CĐHH	
7	K58CD2	22D121051	Vũ Quỳnh Hương	Con thương binh	
8	K58D1	22D150138	Nguyễn Phương Thảo	Con thương binh	
9	K58DC1	22D270024	Phạm Minh Hằng	Con thương binh	
10	K58DC2	22D270040	Hoàng Ngọc Kiều	Con thương binh	
11	K58DC2	22D270065	Phí Ngọc Quyết	Con người nhiễm CĐHH	
12	K58E2	22D130070	Nguyễn Thị Thu Hà	Con người nhiễm CĐHH	
13	K58E3	22D130085	Phạm Thị Hoài	Con thương binh	
14	K58H1	22D180053	Nguyễn Xuân Đăng	Con thương binh	
15	K58H1	22D180108	Trần Thị Thanh Hương	Con người hưởng CS như thương binh	
16	K58H1	22D180200	Trần Thúy Quỳnh	Con thương binh	
17	K58H2	22D180014	Nguyễn Phương Anh	Con thương binh	
18	K58HH2	22D185061	Lê Minh Tâm	Con thương binh	
19	K58I2	22D140230	Nguyễn Quang Vinh	Con thương binh	
20	K58I3	22D140164	Bùi Mai Phương	Con thương binh	
21	K58PQ1	22D201009	Bùi Thu Huyền	Con thương binh	
22	K58QT3	22D107164	Trần Thùy Phương	Con bệnh binh	
23	K58T2	22D220023	Trần Thị Xuân Ánh	Con thương binh	
24	K58T3	22D220044	Trần Thị Duyên	Con bệnh binh	
25	K58T3	22D220216	Phùng Thị Ngọc Trâm	Con thương binh	
26	K59U4	23D210159	Trần Trọng Hường	Con thương binh	
27	K59P1	23D200031	Hoàng Minh Quý	Con thương binh	
28	K59I5	23D140273	Lê Thị Lâm Phương	Con thương binh	
29	K59CD1	23D121042	Trần Thị Mỹ Tâm	Con thương binh	

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
30	K59U5	23D210209	Nguyễn Khánh Linh	Con liệt sĩ	
31	K59N3	23D170124	Đỗ Thế Đức	Con thương binh	
32	K59S3	23D190139	Mai Ngọc Toàn	Con thương binh	
33	K60BKI1	24D255032	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Con bệnh binh	
34	K60SN2	24D192057	Phạm Thị Thu Hà	Con bệnh binh	
35	K60F2	24D160086	Trần Như Quỳnh Mai	Con liệt sĩ	
36	K60C2	24D120054	Trần Ngọc Anh	Con thương binh	
37	K60DDI3	24D156092	Đỗ Đức Cường	Con thương binh	
38	K60DK3	24D290112	Nguyễn Ngọc Ánh	Con thương binh	
39	K60EK2	24D260075	Đậu Thị Thảo Ngân	Con thương binh	
40	K60EK3	24D260142	Nguyễn Minh Vũ	Con thương binh	
41	K60H3	24D180115	Bùi Bình Minh	Con thương binh	
42	K60I2	24D140088	Vũ Thị Thùy Linh	Con thương binh	
43	K60QT1	24D107009	Lê Thị Chung	Con thương binh	

(Danh sách trên gồm 43 sinh viên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo quyết định số 1648 /QĐ-ĐHTM ngày 28 tháng 8 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K58A3	22D100091	Đỗ Thị Hiền Giang	Khuyết tật	
2	K58CD1	22D121093	Nguyễn Văn Sơn	Khuyết tật	
3	K58DC2	22D270010	Lê Thị Ngọc Ánh	Khuyết tật	
4	K58DK1	22D290072	Trần Thị Trà My	Khuyết tật	
5	K58I4	22D140004	Phạm Thanh An	Khuyết tật	
6	K58T2	22D220196	Lý Thị Thắm	Khuyết tật	
7	K59N3	23D170123	Phạm Quang Dương	Khuyết tật	
8	K60Q1	24D105024	Vũ Thị Huyền	Khuyết tật	
9	K60A2	24D100052	Hoàng Duy An	Khuyết tật	
10	K60AS3	24D109107	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Khuyết tật	
11	K60PQ2	24D201067	Hoàng Phương Linh	Khuyết tật	
12	K58B2KN	22D112123	Hoàng Lê Na	Mồ côi	
13	K58QT2	22D107050	Đinh Thành Đạt	Mồ côi	
14	K58D3	22D150022	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Mồ côi	
15	K58S4	22D190058	Hoàng Thị Hồng	Mồ côi	
16	K59AS1	22D109017	Ngô Phương Hà	Mồ côi	
17	K59S3	23D190125	Hoàng Trà My	Mồ côi	

(Danh sách trên gồm 17 sinh viên)

14/

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ
HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo quyết định số 1648 /QĐ-ĐHTM ngày 28 tháng 8 năm 2025)

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
1	K58A4	22D100243	Bạch Mai Phương	Con người bị tai nạn lao động	
2	K58C2	22D120197	Bùi Anh Thư	Con người bị tai nạn lao động	
3	K58C4	22D120016	Phùng Ngọc Anh	Con người bị tai nạn lao động	
4	K58CD1	22D121104	Nguyễn Thu Thủy	Con người bị tai nạn lao động	
5	K58CD2	22D121100	Nguyễn Thu Thảo	Con người bị tai nạn lao động	
6	K58D2	22D150146	Sền Ngọc Thái	Con người bị tai nạn lao động	
7	K58DD1	22D155001	Đặng Minh Anh	Con người bị tai nạn lao động	
8	K58DD1	22D155034	Nguyễn Tuấn Khôi	Con người bị tai nạn lao động	
9	K58E1	22D130235	Trần Huyền Trang	Con người bị tai nạn lao động	
10	K58E2	22D130228	Hà Khánh Vân	Con người bị tai nạn lao động	
11	K58HC1	22D280043	Nguyễn Ánh Ngọc	Con người bị tai nạn lao động	
12	K58HH1	22D185038	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Con người bị tai nạn lao động	
13	K58P1	22D200119	Trần Xuân Trường	Con người bị tai nạn lao động	
14	K58P1	22D200077	Trần Ngọc Mai	Con người bị tai nạn lao động	
15	K58S3	22D190080	Đoàn Thành Lâm	Con người bị tai nạn lao động	
16	K58LQ2	22D300124	Nguyễn Thúy Quỳnh	Con người bị tai nạn lao động	
17	K58LQ3	22D300147	Phạm Thùy Trang	Con người bị tai nạn lao động	
18	K58N2	22D170142	Vũ Thị Hà My	Con người bị tai nạn lao động	
19	K58T1	22D220053	Trần Huy Đăng	Con người bị tai nạn lao động	
20	K58T1	22D220237	Trần Thị Hải Yến	Con người bị tai nạn lao động	
21	K58T1	22D220029	Nguyễn Linh Chi	Con người bị tai nạn lao động	
22	K58E2	22D130049	Nguyễn Thùy Dương	Con người bị tai nạn lao động	
23	K58T2	22D220182	Nguyễn Duy Sơn	Con người bị tai nạn lao động	
24	K59D2	23D150063	Dương Thị Thanh Huệ	Con người bị tai nạn lao động	
25	K59P1	23D200004	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Con người bị tai nạn lao động	

TT	LỚP	MSV	HỌ VÀ TÊN	ĐỐI TƯỢNG	GHI CHÚ
26	K59I4	23D140174	Đoàn Phương Anh	Con người bị tai nạn lao động	
27	K59BKS2	23D110063	Võ Quang Bảo	Con người bị tai nạn lao động	
28	K59BLN2	23D252058	Nguyễn Thu Hương	Con người bệnh nghề nghiệp	
29	K59UU2	23D211055	Hoàng Ngọc Hà	Con người bị tai nạn lao động	
30	K59I1	23D140044	Nguyễn Khắc Quân	Con người bị tai nạn lao động	
31	K59LQ4	23D300169	Nguyễn Văn Nguyên	Con người bị tai nạn lao động	
32	K59BKN2	23D112073	Lã Thị Thái Thanh	Con người bị tai nạn lao động	
33	K59BKS2	23D110074	Trần Thu Hà	Con người bị tai nạn lao động	
34	K59BKS3	23D110133	Trần Khánh Huyền	Con người bệnh nghề nghiệp	
35	K59P3	23D200112	Nguyễn Thùy Phương	Con người bị tai nạn lao động	
36	K59I3	23D140144	Nguyễn Ngọc Lan	Con người bệnh nghề nghiệp	
37	K59S3	23D190138	Hoàng Anh Thu	Con người bệnh nghề nghiệp	
38	K60E3	24D130115	Phạm Thị Mai An	Con người bệnh nghề nghiệp	
39	K60EEI1	24D135034	Trần Hải Quảng	Con người bệnh nghề nghiệp	
40	K60I2	24D140092	Nguyễn Đức Trí Nghĩa	Con người bệnh nghề nghiệp	
41	K60I3	24D140117	Vũ Đức Duy	Con người bệnh nghề nghiệp	
42	K60HHI3	24D186120	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Con người bệnh nghề nghiệp	
43	K60CD1	24D121003	Nguyễn Ngọc Phương Ánh	Con người bệnh nghề nghiệp	
44	K60CD2	24D121060	Nguyễn Thảo Huyền	Con người bệnh nghề nghiệp	
45	K60C1	24D120018	Nguyễn Việt Hưng	Con người bị tai nạn lao động	
46	K60E2	24D130093	Hoàng Yến Nhi	Con người bị tai nạn lao động	
47	K60PQ2	24D201060	Đào Nhất Huy	Con người bị tai nạn lao động	
48	K60U4	24D210157	Nguyễn Minh Hằng	Con người bị tai nạn lao động	
49	K60BLH3	24D250143	Trần Hà Vy	Con người bị tai nạn lao động	
50	K60HC1	24D280026	Đặng Thị Bích Ngọc	Con người bị tai nạn lao động	
51	K60AS1	24D109008	Nguyễn Công Đức	Con người bị tai nạn lao động	

(Danh sách trên gồm 51 sinh viên)